

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN LÀO CAI**
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Mẫu B 01-DN
 Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
A TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		52.149.485.742	31.750.006.034
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	5.412.916.351	2.870.537.588
1. Tiền	111		5.412.916.351	2.870.537.588
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	7.000.000.000	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		7.000.000.000	-
III. Phải thu ngắn hạn	130		25.204.127.254	18.114.024.171
1. Phải thu khách hàng	131		13.547.027.943	5.958.506.742
2. Trả trước cho người bán	132		10.369.511.821	11.821.090.544
5. Các khoản phải thu khác	135		1.287.587.490	334.426.885
IV. Hàng tồn kho	140	7	12.432.442.137	10.222.444.275
1. Hàng tồn kho	141		12.432.442.137	10.222.444.275
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	8	2.100.000.000	543.000.000
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		2.100.000.000	543.000.000
B TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	200		61.422.883.298	57.013.605.940
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		51.473.605.508	54.964.387.029
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	51.473.605.508	54.964.387.029
- Nguyên giá	222		59.873.544.245	59.873.544.245
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.399.938.737)	(4.909.157.216)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	10	6.010.000.000	490.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		6.010.000.000	490.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		3.939.277.790	1.559.218.911
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	3.939.277.790	1.559.218.911
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		113.572.369.040	88.763.611.974

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Mẫu B 01-DN

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		3.318.673.648	741.677.252
I. Nợ ngắn hạn	310		3.318.673.648	741.677.252
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	3.267.660.499	741.499.252
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319		51.013.149	178.000
II. Nợ dài hạn	330		-	-
B. NGUỒN VỐN (400=410+430)	400		110.253.695.392	88.021.934.722
I. Nguồn vốn chủ sở hữu	410	13	110.253.695.392	88.021.934.722
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		85.680.000.000	85.680.000.000
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420		24.573.695.392	2.341.934.722
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+ 400)	440		113.572.369.040	88.763.611.974

Bùi Đức Thanh
Giám đốc

Lào Cai, ngày 04 tháng 02 năm 2012

Nguyễn Thị Hoa
Kế toán trưởng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

Mẫu B 02-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	14	44.576.826.518	6.613.636.364
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		44.576.826.518	6.613.636.364
4. Giá vốn hàng bán	11	15	17.831.675.849	2.863.144.694
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		26.745.150.669	3.750.491.670
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	16	352.109.400	1.243.100
7. Chi phí tài chính	22		-	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.395.303.770	1.036.267.432
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		24.701.956.299	2.715.467.338
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		-	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		24.701.956.299	2.715.467.338
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	17	2.470.195.629	260.214.969
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		22.231.760.670	2.455.252.369
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	18	2.595	-

Bùi Đức Thanh
Giám đốc

Lào Cai, ngày 04 tháng 02 năm 2012

Nguyễn Thị Hoa
Kế toán trưởng